

Bản án số: 124/2021/HS-ST  
Ngày 24 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Đặng Thị Huệ

2. Bà Nguyễn Thị Kính

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thị Bích Ng; sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: 7xx N.D, Phường X, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú Q và bà Nguyễn Thị L Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 04/04/2013, bị Toà án nhân dân quận N.K, Thành phố C.T xét xử sơ thẩm xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/02/2018.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2021 đến nay (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lâm Thị Hoàng O; Hộ khẩu thường trú: Ấp V.T A, xã V.H.H, huyện C.T, tỉnh K.G. (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút, ngày 07/02/2021, tổ tuần tra Công an Phường X, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến khu vực cầu T.Q.B, Phường X, Quận L thì phát hiện Phạm Thị Bích Ng đang điều khiển chiếc xe gắn máy biển số 68V7-4XX6 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, N tự lấy trong túi quần phía sau bên trái ra 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu được dán vào tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (N khai nhận đó

là ma túy tổng hợp “hàng đá” của N dùng để sử dụng). Ngoài ra, tổ tuần tra còn thu giữ của N 02 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số 68V7-4XX6 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, tiến hành dẫn giải N và đưa toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an Phường X, Quận L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Thị Bích Ng có kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1146/KLGD-MT ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Thị Bích Ng và hình dấu Công an Phường X, Quận L (ký hiệu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2545g (không phẩy hai năm bốn năm gam) loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị Bích Ng khai nhận: do bản thân nghiện ma túy tổng hợp nên vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 07/02/2021, N dùng điện thoại di động gọi cho thuê bao số 0793977900 của một người thanh niên (không rõ lai lịch), hỏi mua ma túy tổng hợp “hàng đá” với số tiền là 250.000 đồng. Người thanh niên đồng ý bán và hẹn N đến đầu hẻm C4 P.H, xã B.H, huyện B.C để nhận ma túy. Sau đó, N một mình điều khiển xe máy biển số: 68V7-4XX6 đi đến điểm hẹn và nhận của người thanh niên nêu trên 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp được dán vào tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Sau khi giao dịch xong, người thanh niên điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) đi đâu không rõ, còn N cất giấu số ma túy vừa mua vào túi quần phía sau bên trái rồi đi về tìm nơi sử dụng thì bị tổ tuần tra Công an Phường X, Quận L kiểm tra, bắt giữ như trên.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKSQ8 ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Thị Bích Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thị Bích Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tịch thu nộp N sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung màu xanh; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh và số tiền 50.000 đồng; tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số 68V7-4XX6, hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp N sách nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 07/02/2021, tại khu vực cầu T.Q.B, Phường X, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Phạm Thị Bích Ng có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2545g (không phải hai năm bốn năm gam), loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phạm Thị Bích Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Xét thấy, bị cáo Phạm Thị Bích Ng đã bị kết án 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào năm 2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2018 nên chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này là thuộc trường hợp “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn

hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 1146/2021 Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; các đồ vật tạm giữ của bị cáo gồm 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, xét là công cụ phạm tội, do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng để liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp N sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh và số tiền 50.000 đồng tạm giữ của bị cáo là tài sản cá nhân của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo

- 01 xe gắn máy biển số 68V7-4XX6, số máy: 049259, số khung: 049259 thu giữ của bị cáo. Qua xác minh được biết: Chiếc xe gắn máy biển số 68V7-4XX6 là do chị Lâm Thị Hoàng O (Hộ khẩu thường trú: ấp V.T.A, xã V.H.H, huyện C.T, tỉnh K.G) đứng tên chủ xe. Qua xác minh tại Công an xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang được biết: đối tượng Lâm Thị Hoàng O có đăng ký thường trú tại ấp V.T.A, xã V.H.H, huyện C.T, tỉnh K.G nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương, gia đình đã chuyển đi nơi khác, không rõ đi đâu, làm gì. Riêng bị cáo Phạm Thị Bích Ng khai nhận: vào khoảng tháng 7/2020 (không nhớ rõ ngày), N mua chiếc xe gắn máy trên tại một cửa hàng mua bán xe (không rõ địa chỉ) trên đường Phạm Thế Hiển, Phường X, Quận L với số tiền 6.000.000 đồng, dùng làm phương tiện để đi lại hàng ngày. Đến ngày 07/02/2021, N điều khiển chiếc xe gắn máy nêu trên đi mua ma túy về sử dụng thì bị bắt giữ và Công an đã thu giữ chiếc xe gắn máy trên. Ngày 11/03/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Do chưa xác định chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp N sách Nhà nước.

[10] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Bích Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích Ng 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1146/2021 Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Thị Bích Ng, Nguyễn Ngọc Tiên, hình dấu Công an Phường X, Quận L và chữ ký Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu nộp N sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, có gắn sim số 0326618171 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, gắn sim số 0906996976 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy) và số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số 68V7-4XX6, số máy: 049259, số khung: 049259. Hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp N sách nhà nước.

(Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/4/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Thị Bích Ng nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**